

Bản án số: 60/2020/HS-ST

Ngày 11-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thọ.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

2. Bà Nguyễn Thị Khánh.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Trần Quang Tất - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1992 tại xã H, huyện T, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Trần Thị K; có vợ là Đặng Thị N và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24-12-2019 bị Công an phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 25-3-2020 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 26-3-2020 bị Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị tạm giữ từ ngày 26-5-2020 và bị tạm giam từ ngày 29-5-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 26-5-2020, Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel biển số 90F5-2xxx đi đến thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tìm mua ma túy để sử dụng. Khi K đi đến khu vực gần Trung tâm y tế huyện Kim Bảng thì gặp người đàn ông không quen biết đứng ở ven đường. K dừng xe hỏi người đó “Anh có biết chỗ nào lấy hàng không”. Người đó nói “Lấy bao nhiêu”. K nói “Lấy bốn trăm” rồi đưa người đó 400.000 đồng. Người đó cầm tiền và đưa lại cho K 01 gói bên ngoài bọc bằng nilon màu xanh, K biết đó là ma túy nên cất giấu vào trong cặp quần rồi điều khiển xe mô tô đi về tìm chỗ sử dụng. Khi K đi đến ngã tư thuộc tổ 3, thị trấn Quế, huyện Kim Bảng thì bị lực lượng Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại cặp quần phía trong của Nguyễn Văn K đang mặc 01 gói bên ngoài bọc bằng nilon màu xanh, bên trong có 02 gói nhỏ bọc bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong 02 gói giấy đều chứa các cục chất bột màu trắng đục được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01; thu tại bàn tay trái của Nguyễn Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02; thu tại túi quần phía sau bên phải của Nguyễn Văn K 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT03; tạm giữ của Nguyễn Văn K 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel biển số 90F5-2xxx.

Tại bản kết luận giám định số 80/PC09-MT ngày 28-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,362 gam; loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKSKB ngày 24-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo K từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật; trả lại bị cáo số tiền 10.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo về phần án phí.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn K khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 11 giờ ngày 26-5-2020, tại tổ 3, thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Nguyễn Văn K đang cất giấu trái phép 02 gói Heroine có khối lượng 0,362 gam tại cặp quần phía trong của K đang mặc với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Kim Bảng bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn K đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo là người có nhân thân xấu, đang có 03 tiền sự đều về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, cũng xét bị cáo không có tiền án và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, có bác ruột là Liệt sĩ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số Heroine: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lý.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số Heroine đã thu giữ của bị cáo gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền 10.000 đồng và chiếc điện thoại di động Nokia đã thu giữ là tài sản chính đáng của bị cáo không liên quan đến tội phạm, do vậy cần trả lại cho bị cáo, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo về phần án phí.

[9] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel biển số 90F5-2xxx, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Đức T, ông T không biết K mượn xe của ông để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 26-5-2020.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy số Heroine được niêm phong trong phong bì có số 80/PC09-MT ghi: Mẫu vật hoàn trả QT01, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn K số tiền 10.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, được gắn 01 thẻ sim Viettel, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

(Các vật chứng trên đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26-8-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thạo

